1. **Các ý kiến sau đây đúng hay sai? tại sao?**

* Pháp luật mang tính quyền lực
* Pháp luật mang tính lý trí
* Pháp luật mang tính quy phạm
* Pháp luật mang tính xã hội
* **Tính quyền lực (tính nhà nước, tính cưỡng chế):** pháp luật chỉ được hình thành và phát triển bằng con đường nhà nước mà không thể bằng bất cứ con đường nào khác. Vì vậy, khi pháp luật được nhà nước ban hành thì nó sẽ có sức mạnh của quyền lực nhà nước và tác động đến tất cả mọi người. Đặc trưng này chỉ có ở pháp luật.
  + Ví dụ: Nhà nước có thể áp dụng các biện pháp trừng phạt như: phạt tiền , phạt tù cải tạo không giam giữ
* **Tính quy phạm:** Pháp luật là hệ thống các quy tắc xử sự, đó là những  
  khuôn mẫu, mực thước được xác định cụ thể, không trừu tượng. Tính quy phạm của pháp luật nói lên giới hạn cần thiết mà nhà nước quy định để mọi chủ thể có thể xử sự một cách tự do trong khuôn khổ cho phép. Vượt quá giới hạn đó là trái luật. Giới hạn đó là cấm làm gì, phải làm gì? Cho phép làm gì?
  + Ví dụ quy phạm về giao thông: mọi người phải đi đúng làn đường và thông qua biển báo giao thông
* **Tính ý chí:** Xét về bản chất, ý chí trong pháp luật là ý chí của  
  giai cấp cầm quyền. Ý chí và lợi ích của giai cấp thống trị chỉ trở thành pháp luật khi nó đã được hợp pháp hoá thành ý chí nhà nước. Ý chí đó được bảo đảm thực hiện bằng sức mạnh quyền lực nhà nước, bắt buộc mọi chủ thể phải thực hiện.
  + Ví dụ
* **Tính xã hội:** Muốn cho pháp luật phát huy được hiệu lực thì nó phải phù  
  hợp với những điều kiện cụ thể của xã hội ở thời điểm tồn tại của nó, nghĩa là pháp luật phải phản ánh đúng những nhu cầu khách quan của xã hội.
  + **Ví dụ:** Các quy định pháp luật về quyền con người, quyền bảo hộ công dân đều được xây dựng dựa trên nhu cầu và lợi ích xã hội
  + Ngày xưa không quy định độ tuổi kết hôn nhưng ngày nay thì Theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình 2014 về điều kiện kết hôn thì nam từ 20 tuổi trở lên, nữ từ 18 tuổi trở lên được đăng ký kết hôn.

1. **Tại sao nói hiến pháp là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao nhất?**

* Vị trí của Hiến pháp: Theo văn bản, Hiến pháp là "luật cơ bản của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, có hiệu lực pháp lý cao nhất".
* Cơ quan ban hành: Hiến pháp do Quốc hội ban hành, mà Quốc hội được mô tả là "cơ quan quyền lực cao nhất của nhà nước".
* Phạm vi điều chỉnh: Hiến pháp quy định những vấn đề cơ bản nhất của nhà nước, bao gồm hình thức và bản chất của nhà nước, chế độ chính trị, kinh tế, xã hội, quyền và nghĩa vụ công dân, và cơ cấu tổ chức nhà nước.
* Tính tối cao: Văn bản nêu rõ "Mọi văn bản quy phạm pháp luật khác phải phù hợp với Hiến pháp". Điều này khẳng định tính tối cao của Hiến pháp trong hệ thống pháp luật

1. **Các ý kiến sau đây đúng hay sai? tại sao**

* Chủ thể của QPPL là chủ thể xác định

**Sai,** vì Quy phạm pháp luật là những quy tắc xử sự chung, có hiệu lực bắt buộc chung, được áp dụng lặp đi lặp lại nhiều lần đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phạm vi cả nước hoặc đơn vị hành chính nhất định, do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật ban hành và được Nhà nước bảo đảm thực hiện

* QPPL được dùng 1 lần trong cuộc sống

**Sai,** vì QPPL là quy tắc xử sự mang tính bắt buộc chung có hiệu lực bắt buộc chung, được áp dụng lặp đi lặp lại nhiều lần trong cuộc sống cho đến khi nó bị thay đổi hoặc huỷ bỏ (hết hiệu lực).

* QHPL nảy sinh giữa các chủ thể k xác định (

**Sai,** Quan hệ pháp luật nảy sinh giữa các chủ thể xác định. Nội dung của quan hệ pháp luật được cấu thành bởi các quyền và nghĩa vụ pháp lý cụ thể của các bên và được đảm bảo bằng sức mạnh cưỡng chế của nhà nước

* QHPL diễn ra theo ý chí của các bên (

**Đúng,** Quan hệ pháp luật là quan hệ có ý chí, thể hiện ý chí của con người mà cụ thể là ý chí của nhà nước hoặc ý chí của các bên tham gia quan hệ trong khuôn khổ ý chí của nhà nước.

* Cá nhân, tổ chức có năng lực pháp luật thì đương nhiên có năng lực hành vi (

(**Sai**

Năng lực pháp luật và năng lực hành vi có quan hệ mật thiết với nhau, năng lực pháp luật là tiền đề của năng lực hành vi, do đó không thể có chủ thể nào không có năng lực pháp luật mà lại có năng lực hành vi.

* Quyền chủ thế là các xử sự bắt buộc

**(Sai, vì** Quyền chủ thể: là cách xử sự mà pháp luật cho phép chủ thể được tiến hành cho nên chủ thế có thể làm hoặc không làm)

* Mọi công dân đều là chủ thể QHPL (**Sai** vì chủ thể QHPL phải là cá nhân, tổ chức phải có đủ NL PL và NL hành vi thì mới có quyền và nghĩa vụ tham gia vào các QHPL, trong đó năng lực hành vi phụ thuộc vào độ tuổi, tình trạng sức khỏe tâm thần, và khả năng nhận thức của cá nhân)
* Mọi quan hệ XH đều là quan hệ pháp luật

**(Sai**

* + Quan hệ pháp luật là quan hệ xã hội được pháp luật điều chỉnh, trong đó các bên tham gia quan hệ pháp luật có các quyền và nghĩa vụ pháp lý được nhà nước bảo đảm thực hiện.
  + Còn quan hệ xã hội không dựa trên cơ sở ý chí nhà nước mà dựa trên cơ sở ý chí cá nhân

A screenshot of a text

Description automatically generated

1. **Có phải Sự kiện pháp lý không? là sự biến hay hành vi?**

* SV học tập trong lớp theo thời khóa biểu của nhà trường

**Không** là sự kiện pháp lý vì

Đây chỉ là hoạt động bình thường của sinh viên, không tạo ra hoặc làm phát sinh quyền, nghĩa vụ pháp lý giữa các chủ thể liên quan (sinh viên và nhà trường).

* SV tham gia giao thông

**Là sự kiện pháp lý**.

Khi sinh viên tham gia giao thông, có thể phát sinh những quyền và nghĩa vụ pháp lý liên quan đến việc tuân thủ luật giao thông (ví dụ như phải tuân thủ quy định về giao thông đường bộ). Nếu có hành vi vi phạm hoặc xảy ra tai nạn, điều này sẽ dẫn đến những hậu quả pháp lý (có thể là xử phạt hành chính hoặc trách nhiệm bồi thường). Đây là **hành vi pháp lý**.

* SV tham gia vào trận bóng đá theo giải đoàn trường

**Không phải sự kiện pháp lý**.

Đây là một hoạt động thể thao nội bộ, không trực tiếp tạo ra nghĩa vụ hay quyền pháp lý giữa các chủ thể (trừ khi có các tình huống phát sinh như tranh chấp, thương tật). Nếu không có yếu tố pháp lý phát sinh, chỉ là một sự kiện bình thường, không được xem là sự kiện pháp lý.

1. **Phân biệt văn bản áp dụng pháp luật và văn bản QPPL**

* **Văn bản quy phạm pháp luật** là cơ sở để xây dựng các quy tắc xử sự chung trong xã hội, còn **văn bản áp dụng pháp luật** là công cụ để thực thi và giải quyết các tình huống pháp lý cụ thể.

**Đặc điểm**

* **Văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)**:
  + **Tính quy phạm chung**: Áp dụng cho nhiều đối tượng, nhiều lần trong thực tế.
  + **Tính bắt buộc chung**: Mọi cá nhân, tổ chức trong phạm vi điều chỉnh đều phải tuân thủ.
  + **Cơ quan ban hành**: Được ban hành bởi các cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, UBND,).
  + **Phạm vi áp dụng**: Trên phạm vi lãnh thổ hoặc đối với những đối tượng thuộc thẩm quyền.
  + **Hiệu lực lâu dài**: Có thể tồn tại trong một khoảng thời gian dài cho đến khi bị bãi bỏ, sửa đổi hoặc thay thế.
* **Văn bản áp dụng pháp luật**:
  + **Tính cá biệt**: Áp dụng cho một hoặc một số đối tượng cụ thể trong một tình huống pháp lý riêng biệt.
  + **Tính bắt buộc**: Chỉ đối với các đối tượng được xác định trong văn bản.
  + **Cơ quan, tổ chức ban hành**: Có thể do các cơ quan nhà nước hoặc cá nhân có thẩm quyền ban hành (ví dụ như quyết định của tòa án, quyết định xử phạt hành chính của công an).
  + **Phạm vi áp dụng**: Chỉ trong phạm vi vụ việc được giải quyết.
  + **Hiệu lực một lần**: Chỉ có hiệu lực đối với tình huống cụ thể và chấm dứt sau khi được thi hành.

A screenshot of a computer

Description automatically generated

1. **Các ý kiến sau đây đúng hay sai? Tại sao?**

* Tuân thủ PL là xử sự bắt buộc (là **Đúng**: chủ thể bắt buộc phải kiềm chế mình để không thực hiện những hành vi mà pháp luật ngăn cấm)
* Chấp hành PL là xử sự bắt buộc (**Đúng**, chủ thể bắt buộc phải thực hiện nghĩa vụ pháp lý của mình bằng hành động tích cực
* Vận dụng PL là xử sự bắt buộc (**Sai** vì Chủ thể có thể làm hoặc k làm theo cách xử sự mà PL cho phép)

1. **Nhận định sau đây đúng hay sai:**

* Mọi hành vi bhp đều là vi phạm PL. Tại sao? (**Sai** vì để xác định hvi bhp thì phải có 4 yếu tố sau (dấu hiệu vi phạm pháp luật…, nếu chỉ có dấu hiệu là: hvi bhp thì chưa đủ yếu tố để kết luận)
* Mọi hành vi bhp đều có lỗi **(Sai** vì Vi phạm pháp luật phải là hành vi trái pháp luật có chứa đựng lỗi của chủ thể hành vi đó. Lỗi bao gồm: lỗi cố ý và lỗi vô ý Để xác định hành vi vi phạm pháp luật thì cần phải xem xét mặt chủ quan của hành vi, tức là xác định yếu tố lỗi của chủ thể hành vi đó. Vì vậy, nếu một hành vi trái pháp luật được thực hiện do những điều kiện và hoàn cảnh khách quan, chủ thể hành vi đó không thể ý thức được từ đó không lựa chọn được cách xử sự theo quy định của pháp luật thì hành vi đó không bị coi là có lỗi và chủ thể không bị coi là vi phạm pháp luật)
* Mọi chủ thể có hành vi bhp đều phải gánh chịu trách nhiệm pháp lý (**Sai** vì chủ thể p gánh chịu tn pl khi chủ thể đó p có lỗi, và chủ thể đó p có năng lực gánh chịu trách nhiệm ply
* Mọi chủ thể vi phạm vào quy tắc quản lí nhà nước đều là vi phạm hành chính (**Sai** vì
  + Chủ thể phải có năng lực trách nhiệm pháp lý
  + Chủ thể phải có lỗi
  + Nếu hành vi đó xâm hại tới độc lập chủ quyền, lãnh thổ,  
    xâm phạm chế độ chính trị, chế độ kinh tế của nhà nước, xâm phạm tính mạng sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm, tự do tài sản và các quyền hợp pháp khác của công dân thì đó là vi phạm hình sự

Vi phạm hành chính: là hành vi do cá nhân, tổ chức có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện một cách vô ý hay cố ý, xâm phạm các quy tắc quản lý nhà nước mà không phải là tội phạm hình sự và theo quy định của pháp luật phải bị xử phạt hành chính

* 1. Mọi chủ thể có hành vi trái pháp luật thì có vi phạm PL: (**Sai**, vì p xem chủ thể đó có lỗi k và chủ thể đó có năng lực gánh chịu trách nhiệm Ply hay ko

1. **Phân biệt QHXH và QHPL**

* QHPL là QHXH được PL điều chỉnh QHPL là QHXH có ý chí các bên tham gia trong khuôn khổ ý chí nhà nước còn QHXH dựa theo ý chí các bên. QHPL cấu thành từ quyền và quan hệ các bên và bảo đảm từ cưỡng chế nhà nước QHXH các bên không có quyền và nghĩa vụ pháp lý theo tự nguyện và không đảm bảo giữa quyền và plnn
* QHXH là QH k xuất hiện trên cơ sở ý chí nhà nước mà dựa trên cơ sở ý chí các bên
* QHPL được thể hiện dưới hình thức Văn bản PL mà QHXH k được thể hiện qua.

1. **ADPL khác gì với các hành vi còn lại**

* ADPL: chủ thể muốn thực hiện PL phải có sự can thiệp của nhà nước thông qua các cơ quan, nhà chức trách có thẩm quyền mới có thể thực hiện theo quy định của PL, phải thực hiện đúng theo thủ tục và trình tự PL
* Các hành vi còn lại thì chủ thể có thể tự mình thực hiện các quy tắc, xử sự của PL và không cần sự can thiệp của nhà nước, không cần theo trình tự

1. mọi tổ chức đều là pháp nhân là sai

* Pháp nhân là những tổ chức đáp ứng những điều kiện do pháp luật quy định, đó là:
  + Được thành lập hợp pháp
  + Có cơ cấu thống nhất và hoàn chỉnh, thể hiện ở sự tồn tại của cơ quan lãnh đạo và các bộ phận cấu thành cuả nó. Toàn bộ hoạt động của pháp nhân đặt dưới sự chỉ đạo của cơ quan lãnh đạo và chính cơ quan lãnh đạo phải chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của pháp nhân.
  + Phải có tài sản riêng độc lập với cá nhân, tổ chức khác và tự chịu trách nhiệm bằng tài sản đó. Sự tồn tại của tài sản riêng thể hiện ở quyền sở hữu của pháp nhân đối với tài sản đó. Bằng tài sản riêng, pháp nhân thực hiện các quyền và nghĩa vụ tài sản của mình
  + Nhân danh chính mình tham gia vào các quan hệ pháp luật và chịu trách nhiệm về hậu quả phát sinh từ hoạt động đó.

**Ví dụ về sự kiện pháp lý đơn nhất:**

* **Sinh con**: Khi một đứa trẻ được sinh ra, sự kiện này làm phát sinh quan hệ pháp luật giữa đứa trẻ với cha mẹ và các quyền lợi pháp lý khác như quyền có quốc tịch, quyền được bảo vệ.
* **Chết**: Khi một cá nhân qua đời, sự kiện này làm chấm dứt quan hệ pháp luật của cá nhân đó với các quyền và nghĩa vụ pháp lý liên quan, chẳng hạn như quyền thừa kế hoặc quyền đại diện.
* **Ký kết hợp đồng**: Khi hai bên ký kết hợp đồng lao động, hợp đồng mua bán, sự kiện này làm phát sinh các quyền và nghĩa vụ pháp lý giữa các bên.

**Ví dụ sự kiện pháp lý hợp nhất (phức hợp):** là sự kiện pháp lý được hình thành từ nhiều sự kiện thực tế mà nếu thiếu đi một trong các sự kiện cấu thành tập hợp đó thì QHPL sẽ không phát sinh, thay đổi hay chấm dứt

* **Thừa kế tài sản**: Sự kiện pháp lý liên quan đến thừa kế thường không chỉ dừng lại ở cái chết của người để lại di sản, mà còn phải bao gồm các bước như lập di chúc (nếu có), mở thừa kế, và chia thừa kế theo quy định pháp luật. Đây là quá trình phức hợp từ nhiều sự kiện nhỏ hơn.

**Các ví dụ của ADPL**

* khi đi làm được doanh nghiệp áp dụng luật lao động cho bản thân mình khi mở doanh nghiệp phải đợi cấp giấy phép hoạt động
* khi xảy ra tranh chấp mà không tự giải quyết được phải gửi đơn lên tòa án đề áp dụng luật lao động lên các bên cơ quan nhà nước thanh tra kiểm toán hoạt động doanh nghiệp
* khi đi xin việc phải đi công chứng bằng tốt nghiệp, giám định chữ kí chữ viết

**Ví dụ các loại lỗi**

- lỗi cố ý trực tiếp: hành vi khủng bố, phá hoại cướp giật, trộm cắp là hành vi trái pháp luật -> mong muốn: chiếm đoạt tài sản, hành vi quay cóp mong muốn điểm cao

- lỗi cố ý gián tiếp: hành vi sản xuất hàng nhái, thuốc giả, nhái nhãn mác (thuốc): biết hành vi gây hậu quả cho xã hội

ví dụ hành vi sản xuất nước đóng chai giả -> không mong muốn nước đóng chai ảnh hưởng tới sức khỏe người khác

-> để mặc hậu quả xảy ra với người tiêu dùng

ví dụ: nhà bị mất cắp liền mắc dây điện quanh hàng rào với cường độ nhỏ, ông hàng xóm chạm vào bị giật chết

ví dụ: ăn trộm bị bắt quả tang đánh chết chủ nhà -> ăn trộm là cố ý trực tiếp nhưng đánh chết người là cố ý gián tiếp

ví dụ: cố ý vượt đèn đỏ nhưng đâm vào người khác: vượt đèn đỏ là cố ý trực tiếp, đâm người khác là cố ý gián tiếp

- lỗi vô ý vì quá tự tin:

ví dụ: đi thi làm lạc đề

phóng xe tốc độ cao đâm vào người khác

kí hợp đồng sai phạm từ chuyên viên hợp đồng do sai phạm(cấp dưới vi phạm cấp trên bị phạt) -> nhân viên ngân hàng lừa đảo khách hàng( về tìm ví dụ) -> lãnh đạo hợp mưu với nhân viên làm hợp đồng khống

cầu ở thủ đô Seoul bị sập -> lãnh đạo bộ GTVT từ chức

- lỗi vô ý do cẩu thả:

sinh viên đến ca thi nhưng không đi thi